

Krông Nô, ngày 13 tháng 5 năm 2020

Bản án số: 17/2020/HS-ST

Ngày 13- 5- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ, TỈNH ĐẮK NÔNG

- TH phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng

Các hội thẩm nhân dân :

Ông Lê Khải

Ông Phạm Đình Bông.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Đình Hội –Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thơm – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 15/2020/HSST ngày 13 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Minh Th; sinh năm: 1971, tại: TH phố Hồ Chí Minh; trú tại: Số C, đường Phạm V, phường Phú Thọ H, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Số B, đường Trần Quang C, phường Phú Th, quận Tân Phú, Tp Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh C và bà Phan Thị A; có vợ: Trần Thị Mỹ H (đã ly hôn) vợ sau Huỳnh Thị Kim H và 05 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản án số: 155/2011/HS-PT ngày 16/3/2011 Tòa án nhân dân TH phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo đã chấp hành xong bản án vào tháng 8 năm 2013, đã xóa án tích. Đang tại ngoại - Có mặt.

Bị hại:

- Anh Nguyễn Trí C – vắng mặt

- Chị Nguyễn Thị Tr – vắng mặt

Cùng trú tại: Thôn Phú H, xã Quảng Phú, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị T – vắng mặt;

- Chị Đàm Thị O – vắng mặt;

- Anh Tống Xuân B – vắng mặt;

Cùng trú tại: Thôn Phú H, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

- Chị Võ Thị Mỹ D – vắng mặt;

Trú tại: Thôn Phú Hưng, xã Quảng Phú, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

- Anh Trần Quang V - có mặt;

Trú tại: Số Đ, đường 19, phường Bình Hưng H, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

- Anh Nguyễn Đình H - có mặt;

Trú tại: Số N/3, đường Bà H, phường D, quận 6, Tp. Hồ Chí Minh.

- Anh Huỳnh Văn D - có mặt;

Trú tại: Số H/17, kênh Tân H, phường Phú Tr, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 6 năm 2019, Huỳnh Minh Th có chuyển nhượng cho vợ chồng chị Nguyễn Thị Tr, anh Nguyễn Trí C trú tại: Thôn Phú H, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông, diện tích đất rẫy khoảng 03ha với giá 185.000.000 đồng, đưa trước số tiền 110.000.000 đồng, số tiền còn lại hẹn khi nào làm thủ tục sang tên xong trả, TH đưa hết giấy tờ đất cho chị TR, anh C để làm thủ tục sang tên, tuy nhiên do có sai sót về thông tin trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên chưa sang tên được, vì vậy vợ chồng chị TR chưa trả số tiền còn lại cho TH mặc dù TH đòi rất nhiều lần. Ngày 16/9/2019 bị cáo TH đi xe máy nhãn hiệu HONDA SH Mode, biển kiểm soát 59P2 -02662 của gia đình một mình từ nhà ở Tp. Hồ Chí Minh xuống nhà chị TR tại Thôn Phú H, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông mục đích để đòi số tiền còn lại, khoảng 17 giờ cùng ngày bị cáo đến nhà chị TR, tuy nhiên khi đến nơi thì vợ chồng chị TR, anh C không có ở nhà, bị cáo gọi điện thoại rất nhiều lần cho vợ chồng chị TR, anh C nhưng không ai nghe máy. Bị cáo đi sang nhà đối diện để chờ vợ chồng chị TR về, chờ mãi không được nên bị cáo bực tức, bị cáo đã chạy đi đến cây xăng mua 01 chai xăng (loại chai nhựa không nhớ nhãn hiệu) để về đốt ném vào nhà chị TR để hù dọa, mục đích để chị TR trả tiền. Sau khi mua được xăng xong bị cáo chạy về lại nhà chị TR, đến đối diện nhà chị TR bị cáo quan sát không có ai, bị cáo dùng xe đi bộ qua đường, tới đứng sát bờ rào phía bên phải nhà chị TR, bị cáo lấy khẩu trang vải nhét vào miệng chai xăng rồi bật lửa đốt, do lửa bùng lên nhanh và mạnh làm bị cáo giật mình vì vậy chai xăng rơi xuống sát hàng rào phía trong sân bùng cháy, gần vị trí để 02 chiếc xe moto của gia đình chị TR để trong sân nhà, sợ bị phát hiện nên bị cáo chạy sang lấy xe máy và đi về nhà tại Tp Hồ Chí Minh. Sau khi lửa cháy lớn hàng xóm nhà chị TR đã đến dập lửa, tuy nhiên do lửa cháy lan làm 01 chiếc xe moto hiệu YAMAHA Sirius, biển kiểm soát 48C-05421 bị cháy hư hỏng nặng, 01 chiếc xe nhãn hiệu Honda 125i, biển kiểm soát 48C1-22884 bị cháy xém hư hỏng một số linh kiện, phụ tùng. Sau khi sự việc xảy ra gia đình chị TR đã làm đơn trình báo tới Công an huyện Krông Nô, ngày 17/9/2019 Công an huyện Krông Nô phối hợp với phòng PC 07- Công an tỉnh Đắk Nông tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu thập mẫu vật để xác định nguyên nhân cháy.

Ngày 27/9/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) công an huyện Krông Nô ban hành quyết định trưng cầu định giá tài sản số 1525 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Krông Nô tiến hành xác định giá trị thiệt hại của 02 chiếc xe

moto trên tại thời điểm bị cháy ngày 16/9/2019. Tại bản kết luận định giá tài sản số 50/BB-KLĐG ngày 30/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Krông Nô xác định: Giá trị thiệt hại của chiếc xe moto nhãn hiệu iệu YAMAHA Sirius, biển kiểm soát 48C-05421 là 8.000.000 đồng, giá trị thiệt hại của chiếc xe nhãn hiệu Hon da SH Mode 125i, biển kiểm soát 48C1-22884 là 2.874.000 đồng. Tổng cộng là 10.874.000 đồng.

Ngày 06/10/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) công an huyện Krông Nô ban hành quyết định trưng cầu giám định số 1241 trưng cầu Phân viện khoa học hình sự - Bộ công an tại Tp Hồ Chí Minh giám định các mẫu vật thu được tại hiện trường có dấu vết của xăng, dầu, dung môi dễ cháy hay không? Tại bản kết luận giám định số: 4562/C09B ngày 29/10/2019 Phân viện khoa học hình sự - Bộ công an tại Tp Hồ Chí Minh kết luận: “Mẫu sản phẩm cháy (giống vỏ chai nhựa bị cháy dở) đựng trong 01 gói ni long được niêm phong gửi giám định có tìm thấy TH phân xăng nhiên liệu”.

Ngày 06/10/2019 cơ quan CSĐT công an huyện Krông Nô ban hành Công văn số: 1840/CQĐT đề nghị phòng PC07 Công an tỉnh Đắk Nông xác định nguyên nhân xảy ra cháy tại nhà chị TR vào ngày 16/9/2019. Tại Công văn số: 879/CV-PC07 ngày 10/12/2019 nhận định “ Căn cứ dấu vết tác động tại hiện trường và hướng phát triển của đám cháy thì vùng cháy đầu tiên là vùng vật phẩm cháy có kích thước (1,35x0,73)m dưới nền sân bê tông, cách tường rào hướng nam 1,1m. Điểm cháy đầu tiên là vị trí vỏ chai nhựa dính mảnh vải bị nhiệt hóa 01 phần. Nhận định nguyên nhân cháy xe moto biển kiểm soát 48C1-05421 là do nguồn nhiệt được đưa từ bên ngoài vào, thông qua ngọn đuốc làm bằng chai nhựa chứa chất lỏng dễ cháy và sợi bực gây cháy lan vào xe moto dựng liền kề”.

Ngày 16/12/2019 cơ quan CSĐT công an huyện Krông Nô ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Huỳnh Minh TH. Quá trình điều tra bị cáo Huỳnh Minh TH đã TH khẩn khai nhận hành vi phạm tội và được vợ chồng chị TR đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường trách nhiệm hình sự, tổng số tiền là 60.000.000đồng.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô đã thu giữ; 01 xe moto không biển kiểm soát (biển kiểm soát đã bị rời ra), bị nhiệt hoá phần vỏ nhựa; 01 xe moto biển kiểm soát 48C1 -22884; 01 vỏ chai nhựa đã bị nhiệt hóa một phần, đầu vỏ chai nhựa có một mảnh vải.

Đối với 01 chiếc xe moto, nhãn hiệu Hon da, loại SH Mode 125i, biển kiểm soát 59P2- 02662 là xe của bị cáo đứng tên chủ sở hữu đã sử dụng làm phương tiện đi lại và đi mua xăng, sau khi từ nhà chị Trang về đã bán cho một người không rõ nhân thân, lai lịch nên không thu được.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô đã trả lại cho chủ sở hữu chị TR, anh C 01 xe moto không biển kiểm soát (biển kiểm soát đã bị rời ra), bị nhiệt hoá phần vỏ nhựa; 01 xe moto biển kiểm soát 48C1 -22884; Đối với vật phẩm dễ cháy là 01 vỏ chai nhựa đã bị nhiệt hóa một phần, đầu vỏ chai nhựa có có một mảnh vải, cơ quan giám định đã không hoàn lại mẫu vật sau giám định nên không xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 18/CT-VKS ngày 07/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông, đã truy tố bị cáo Huỳnh Minh TH ra trước Tòa án

nhân dân huyện Krông Nô để xét xử về tội “Hủy hoại tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh TH phạm tội “Hủy hoại tài sản”, đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 178, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS, Xử phạt bị cáo TH từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, được hưởng án treo, thời gian thử thách 4 năm đến 5 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô đã ra quyết định xử lý vật chứng đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp chị Nguyễn Thị Tr 01 xe moto không biển kiểm soát (biển kiểm soát đã bị rời ra), bị nhiệt hoá phần vỏ nhựa; 01 xe moto biển kiểm soát 48C1 -22884;

Về trách nhiệm dân sự: Chị Tr, anh C là bị hại có lời khai xác định bị thiệt hại về các loại tài sản như bị cáo khai là đúng và đã nhận lại tài sản cũng như việc thỏa thuận bồi thường xong về bồi thường dân sự, bị hại không có yêu cầu gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, song tại cơ quan điều tra đã có lời khai, xác định sự việc là đúng.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến bào chữa, bổ sung gì, không có ý kiến tranh luận, nhận thấy hành vi phạm tội là vi phạm pháp luật nên xin HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và xin cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, **Hội đồng xét xử** nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo TH đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông đã truy tố, bị cáo khai nhận: Trong quá trình nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bị cáo và vợ chồng chị Nguyễn Thị Tr, anh Nguyễn Trí C thì chị TR, anh C nợ lại của bị cáo TH một phần tiền 75.000.000đồng nhưng đến hạn không trả mặc dù bị cáo đã đòi rất nhiều lần, do không gọi điện thoại được nên vào ngày 16/9/2019 bị cáo một mình chạy xe máy nhãn hiệu HONDA SH Mode, biển kiểm soát 59P2 -02662 của gia đình từ nhà ở Tp Hồ Chí Minh xuống nhà chị TR tại Thôn Phú H, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông mục

đích để đòi tiền, khoảng 17 giờ cùng ngày bị cáo đến nhà chị TR, tuy nhiên khi đến nơi thì vợ chồng chị TR không có ở nhà, bị cáo gọi điện thoại rất nhiều lần cho vợ chồng chị TR, anh C nhưng không ai nghe máy, đợi đến khoảng 18 giờ cùng ngày vợ chồng chị TR vẫn chưa về nên bị cáo TH đã điều khiển xe đi mua xăng đựng trong một vỏ chai nước suối rồi quay lại nhà chị Trang, bị cáo đi đến sát hàng rào nhà chị Trang, bị cáo nhét 01 cái khẩu trang bằng vải vào miệng chai xăng rồi đốt và ném vào trong sân nhà chị Trang nhằm mục đích hù dọa để chị TR, anh C trả tiền, do xăng cháy lan ra bén vào 02 chiếc xe máy của nhà chị TR, hậu quả làm cháy 02 xe moto của gia đình chị TR đựng trong sân nhà, tổng thiệt hại số tiền 10.874.000đồng.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận định giá tài sản, kết luận giám định và vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo TH đã dùng xăng là chất nguy hiểm về cháy châm lửa đốt rồi ném vào sân nhà chị TR, anh C gây cháy 01 xe moto và 01 xe bị hư hỏng của gia đình chị Trang đựng trong sân nhà, nên đã phạm vào tội “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

a)...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

d) Dùng chất nguy hiểm về cháy, nổ hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;

..”

[4]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức để biết được việc hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, chỉ vì nóng giận nhất thời do không đòi được nợ bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, không nghĩ đến hậu quả việc làm của bản thân, bị cáo là người chủ động về việc bỏ tiền ra để mua xăng, trực tiếp cầm chai nhựa đựng xăng lấy khẩu trang vải bỏ vào miệng chai nhựa có xăng bật lửa đốt rồi ném vào trong sân nhà chị TR, sau đó bỏ mặc cho hậu quả xảy ra, nên về trách nhiệm hình sự bị cáo phải chịu hậu quả do hành vi trái pháp luật của mình gây ra. Do đó cần phải xử phạt bị cáo mức án

tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của mình gây ra nhằm giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo TH trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 60.000.000 đồng để khắc phục toàn bộ hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, ngoài ra bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có bố là người có công với cách mạng được tặng thưởng nhiều giấy khen, bằng khen vì an ninh tổ quốc và gia đình hiện nay có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế được chính quyền xác nhận, hiện tại vợ bị cáo đang phải nuôi hai con nhỏ lại không có công ăn việc làm ổn định, nên bị cáo TH có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này bị hại cũng có phần lỗi làm cho bị cáo bức xúc vì bị hại không trả tiền như đã hứa, gọi điện thoại không nghe máy, bị cáo phải đi xe máy từ Tp. Hồ Chí Minh lên nhà bị hại (gần 400km) nhưng vẫn không gặp được bị hại, gọi điện thoại vẫn không chịu nghe máy thực tế ban đầu bị cáo chỉ có ý định ném chai xăng hù dọa để bị hại trả tiền còn nợ cho bị cáo. [Hội đồng xét xử](#) sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh TH từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm đến 05 năm. [Hội đồng xét xử](#) xét thấy mức đề nghị mà vị đại diện Viện kiểm sát đề ra là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7] Từ những nhận định nêu trên, xét [hoàn cảnh, điều kiện phạm tội, nhân thân bị cáo](#). [Hội đồng xét xử](#) xét thấy bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình đã gây ra, sau khi phạm tội đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại về vật chất, tinh thần với số tiền 60.000.00 đồng. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, do đó đối với bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội theo hướng dẫn của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 về hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, [Hội đồng xét xử](#) xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa

phương giám sát, giáo dục cũng đủ rắn đê, giáo dục bị cáo TH công dân có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn (có xác nhận của địa phương) nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự là phù hợp với pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự, tổng số tiền là 60.000.000đồng, bị hại không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận việc tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại.

[10] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp chị Nguyễn Thị Tr, anh Nguyễn Trí C 01 xe moto không biển kiểm soát (biển kiểm soát đã bị rời ra), bị nhiệt hoá phần vỏ nhựa; 01 xe moto biển kiểm soát 48C1 -22884.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Minh TH phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 178; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Minh TH 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù, được hưởng án treo thời gian thử thách 05(năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 13/5/2020).

Giao bị cáo Huỳnh Minh TH cho Ủy ban nhân dân phường Phú Th, quận Tân Phú, TH phố Hồ Chí Minh là nơi cư trú của bị cáo để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 Bộ luật hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp chị Nguyễn Thị Tr, anh Nguyễn Trí C 01 xe moto không biển kiểm soát (biển kiểm soát đã bị rời ra) bị nhiệt hoá phần vỏ nhựa; 01 xe moto biển kiểm soát 48C1 -22884.

3. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự tổng số tiền là 60.000.000đồng (*Sáu mươi triệu đồng*).

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Huỳnh Minh TH phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 của luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Vp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Phan Xuân Hoàng